TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 05 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1984; Địa chỉ: H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Võ Thị Mỹ A – Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn Y, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Võ Thị Mỹ A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Võ Thị Mỹ A thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Trung D – Sinh ngày 23/6/2018 và Nguyễn Khả H – Sinh ngày 23/11/2019. Sau khi ly hôn, Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Trung D, chị A

trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Khả H. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận. Anh T, chị A được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Anh T tự nguyện chịu án phí cho chị A, nên Anh T phải chịu tổng cộng 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Được trừ vào số tiền Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000879 ngày 06/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D. Trả lại cho Anh T 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND tỉnh PY;
- Viện kiểm sát H. D;
- Chi cục THADS H. D;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long